

Số: 3421/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra
thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 140/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1658/TTr-STTTT ngày 13 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy chế phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

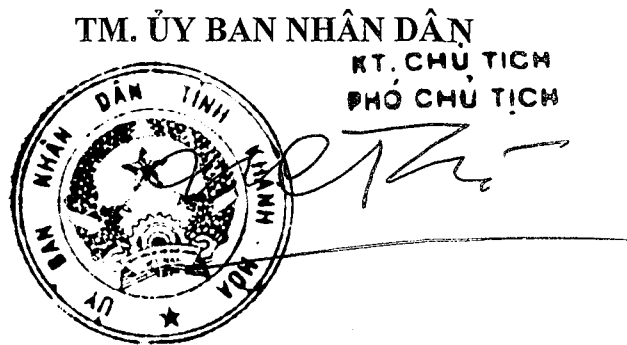
Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các



huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- LĐ. VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, HPN. 42



Nguyễn Đức Tài

QUY CHẾ

**Phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực
thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 849/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết về công tác phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giữa các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông: Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông: Các sở, ban, ngành, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Điều 3. Phân công trách nhiệm

1. Công tác phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông được cụ thể hóa thông qua các nội dung phối hợp do các bên liên quan chủ trì và phối hợp triển khai. Các bên liên quan được quy định trách nhiệm như sau:

a) Đơn vị chủ trì: Là một trong các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị phối hợp để tổ chức triển khai hoàn thành một hay nhiều nội dung phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông. Đối với các nội dung phối hợp phức tạp, đơn vị chủ trì lập và phổ biến kế hoạch triển khai nội dung phối hợp để các đơn vị phối hợp biết và chủ động tham gia thực hiện.

b) Đơn vị phối hợp: Là một hoặc nhiều đơn vị thuộc nhóm các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông. Đơn vị phối hợp có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoàn thành công việc được giao theo kế hoạch triển khai nội dung phối hợp do đơn vị chủ trì ban hành và báo cáo kết quả thực hiện đến đơn vị chủ trì theo tiến độ kế hoạch.

2. Đối với trường hợp các sở, ban, ngành, Công an tỉnh chủ trì thực hiện thanh tra, kiểm tra liên ngành có nội dung theo Điều 5 của Quy chế này, các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin có trách nhiệm thực hiện nội dung phối hợp theo đề nghị của đơn vị chủ trì.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông được thực hiện theo sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được ủy quyền tham gia công tác phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

3. Việc phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông phải bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật, theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của các bên liên quan, tránh bỏ sót công việc, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

4. Việc phối hợp phải bảo đảm tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan quản lý nhà nước có cùng chức năng thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông; giữa cơ quan quản lý nhà nước có chức năng thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông với các cơ quan hành chính nhà nước khác khi tiến hành các hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh đa ngành, trong đó có lĩnh vực thông tin và truyền thông.

5. Quan hệ phối hợp được thực hiện theo nguyên tắc kịp thời, hiệu quả, quá trình phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các bên liên quan. Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm về kết quả và tiến độ thực hiện nội dung phối hợp do mình chủ trì triển khai. Đơn vị phối hợp chịu trách nhiệm về phần kết quả công việc phối hợp do mình tham gia thực hiện.

Điều 5. Nội dung thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông

Nội dung thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông bao gồm thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính việc chấp hành chính sách, pháp luật, quy trình, quy phạm, chất lượng, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, cụ thể:

1. Các quy định về báo chí (bao gồm: Báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình, bản tin thông tấn).
2. Các quy định về xuất bản (bao gồm: Xuất bản, in, phát hành).
3. Các quy định về thông tin đối ngoại.
4. Các quy định về quảng cáo trên báo chí (bao gồm: Báo in, tạp chí, báo điện tử, phát thanh, truyền hình), trên môi trường mạng và trên xuất bản phẩm; quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin.
5. Các quy định về bưu chính.
6. Các quy định về viễn thông.
7. Các quy định về tần số vô tuyến điện.
8. Các quy định về thông tin điện tử.
9. Các quy định về công nghệ thông tin, điện tử (bao gồm: Công nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin số).
10. Các quy định về thông tin cơ sở (bao gồm: Tuyên truyền, cổ động).
11. Các quy định về hạ tầng thông tin và truyền thông.
12. Các quy định của pháp luật về bản quyền đối với sản phẩm báo chí, chương trình phát thanh, truyền hình đã mã hóa, xuất bản, tem bưu chính, sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông; quyền sở hữu trí tuệ các phát minh, sáng chế thuộc các ngành, lĩnh vực quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông.
13. Các quy định về dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông.
14. Các quy định khác của pháp luật theo thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 6. Phối hợp xây dựng, phê duyệt, ban hành các kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông

1. Căn cứ vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông của cơ quan cấp trên, đơn vị chủ trì, phối hợp với các đơn vị phối hợp xây dựng, phê duyệt và ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra do đơn vị mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung phối hợp trong việc xây dựng, phê duyệt, ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra gồm có:

- a) Xác định phạm vi thanh tra, kiểm tra.
- b) Xác định đối tượng thanh tra, kiểm tra.

c) Lựa chọn, xác định nội dung thanh tra, kiểm tra.

d) Xác định thời gian tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra.

đ) Xử lý chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra.

Điều 7. Phối hợp triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra được phê duyệt

1. Căn cứ vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông đã ban hành, đơn vị chủ trì phối hợp với các đơn vị phối hợp tiến hành triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung phối hợp triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra gồm có:

a) Cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra.

b) Thực hiện nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra theo nội dung cuộc thanh tra, kiểm tra được phê duyệt.

c) Tịch thu, tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

d) Cường chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

đ) Thực hiện các nội dung khác trong công tác xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

Điều 8. Phối hợp triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông

1. Khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật, theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc do thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao, đơn vị chủ trì phối hợp với các đơn vị phối hợp tiến hành triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất theo các quy định của pháp luật.

2. Nội dung phối hợp triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất gồm có:

a) Cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra.

b) Thực hiện nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra theo nội dung thanh tra, kiểm tra đột xuất.

c) Tịch thu, tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

d) Cường chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

đ) Thực hiện các nội dung khác trong công tác xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

Điều 9. Hình thức trao đổi thông tin trong công tác phối hợp

1. Trao đổi thông tin bằng văn bản hoặc các hình thức có giá trị tương đương văn bản.

2. Trao đổi, cung cấp thông tin bằng phương tiện thông tin liên lạc trong trường hợp đột xuất như: Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật.

3. Trao đổi thông tin qua Hệ thống hỗ trợ lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại địa chỉ Website <http://kehoach.thanhtra.khanhhoa.gov.vn>.

4. Trao đổi thông tin qua việc tổ chức các cuộc họp.

Chương III TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 10. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tổ chức triển khai đầy đủ các nội dung phối hợp trong vai trò là đơn vị chủ trì thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện các nội dung phối hợp khi tham gia phối hợp với các sở, ban, ngành, Công an tỉnh triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành có nội dung theo Điều 5 Quy chế này.

Điều 11. Các sở, ban, ngành, Công an tỉnh

1. Tổ chức triển khai đầy đủ các nội dung phối hợp trong vai trò là đơn vị phối hợp khi tham gia thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

2. Trường hợp tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành có nội dung theo Điều 5, chủ trì thực hiện các nội dung phối hợp theo quy định tại Quy chế này.

Điều 12. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức triển khai đầy đủ nội dung phối hợp trong vai trò là đơn vị chủ trì thực hiện chức năng kiểm tra thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn quản lý; trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo và phối hợp với cơ quan cấp trên để cùng tổ chức thực hiện.

2. Thực hiện các nội dung phối hợp trong vai trò là đơn vị phối hợp khi tham gia các cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành có nội dung theo Điều 5 Quy chế này.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chế độ thông tin báo cáo

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Quy chế này; tổng hợp ý kiến góp ý và đề xuất điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp với nhu cầu thực tế và tình hình triển khai thực hiện (nếu có); báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông về kết quả triển khai Quy chế này theo định kỳ trước ngày 05/6 và 05/12 hàng năm.

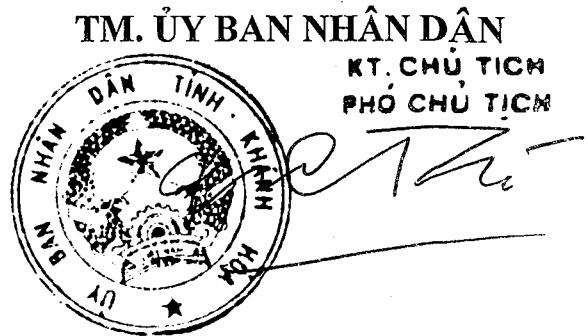
Điều 14. Trách nhiệm thi hành



1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, phổ biến và kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Quy chế.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có văn bản phản ánh gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



Nguyễn Đức Tài